

31/01/2023

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

ÁP LỰC BÁN XUẤT HIỆN MẠNH VÀO CUỐI PHIÊN,  
VNINDEX CHO TÍN HIỆU XẤU TRONG NGẮN HẠN

### Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

### Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1102,57	220,78
Thay đổi (%)	-1,30%	0,01%
Thay đổi	-14,53	0,02
Tổng KLGD (Triệu cp)	772	108
Tổng GTGD (Tỷ)	13.618	1.569
NĐTNN ròng (Tỷ)	745,63	26,75
Tự doanh ròng (Tỷ)	2,00	
PE	11,76	12,56

HDTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.113,95	1.109,80
Thay đổi (%)	-1,48%	-1,52%
Thay đổi	-16,7	-17,1
Basis	-4,15	

### Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-2,0%	11,4%
Hóa chất L2	-1,6%	6,9%
Tài nguyên cơ bản L2	-1,0%	7,7%
XD & vật liệu L2	0,2%	5,3%
Hàng & dịch vụ CN L2	-0,6%	5,7%
Ô tô và phụ tùng L2	-0,2%	11,7%
Thực phẩm và đồ uống L2	4,1%	18,3%
Hàng cá nhân & gia đình L2	-0,2%	9,2%
Y tế L2	-0,2%	15,0%
Bán lẻ L2	-2,5%	1,9%
Truyền thông L2	-1,5%	20,7%
Du lịch và giải trí L2	-0,3%	8,5%
Viễn thông L2	0,2%	6,7%
Điện nước & xăng L2	0,0%	-2,5%
Bảo hiểm L2	-1,3%	5,3%
Bất động sản L2	-0,6%	8,1%
Dịch vụ tài chính L2	0,1%	2,9%
Ngân hàng L2	0,2%	4,8%
CNTT L2	1,0%	-3,2%

### XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VNINDEX kết phiên giảm 14,53 điểm (-1,3%). Trong phiên xuất hiện sự giằng co giữa phe mua và phe bán sau đó phe bán xuất hiện mạnh vào cuối phiên. Mặc dù thị trường chung giảm điểm nhưng diễn ra sự phân hóa mạnh mẽ với 218 mã giảm và 210 mã tăng.
- Nhóm cổ phiếu ngân hàng là nhóm cổ phiếu gây áp lực giảm điểm lên thị trường khi đây là nhóm đã tăng điểm khá mạnh và đóng vai trò giữ điểm trong thời gian vừa rồi.
- Ngược lại, nhóm cổ phiếu bất động sản tăng điểm tốt do đây là nhóm chưa tăng nhiều trong nhịp tăng vừa qua, nhiều cổ phiếu tăng trần vào đầu phiên sáng. Tuy nhiên, đà tăng suy yếu và không duy trì được đến cuối phiên do nhóm này vẫn mang nhiều yếu tố đầu cơ và chưa có thông tin cơ bản tích cực ủng hộ trong ngắn hạn.
- Nhóm cổ phiếu thép mặc dù gặp áp lực bán nhưng có lực cầu xuất hiện tốt khi giá thép Trung Quốc và giá thép Việt Nam đang trên đà tăng trở lại. Nhiều khả năng kết quả kinh doanh xấu nhất của nhóm ngành này đã được phản ánh trong quý 4.
- Nước ngoài tiếp tục mua ròng với khối lượng lớn 745,8 tỷ ở các mã HPG, SSI.
- Nhìn chung, thị trường đang gặp áp lực chốt lời sau đà tăng mạnh.

### PHÂN TÍCH KỸ THUẬT VÀ KHUYẾN NGHỊ

#### Phân tích kỹ thuật:

- VNINDEX kết phiên tạo thành cây nến đỏ cường lực Maruboru với khối lượng lớn cho thấy áp lực chốt lời khá mạnh. Đây là điều hợp lý sau nhiều phiên tăng mạnh liên tiếp. VNINDEX đứng trước áp lực chốt lời trong ngắn hạn và vẫn nằm trong xu hướng hồi phục trong trung hạn.

#### Khuyến nghị:

- VNINDEX khó có thể có nhịp tăng mạnh sau nhịp downtrend trong năm 2022, cần nhịp điều chỉnh và tích lũy. Vì vậy, nhà đầu tư có thể chốt lời bảo toàn phần lãi ngắn hạn trong thời gian vừa rồi. Canh nhịp điều chỉnh để cover lại tỷ trọng.

+ Kịch bản 1: VNINDEX điều chỉnh ngắn hạn.

+ Kịch bản 2: VNINDEX đi ngang tích lũy.

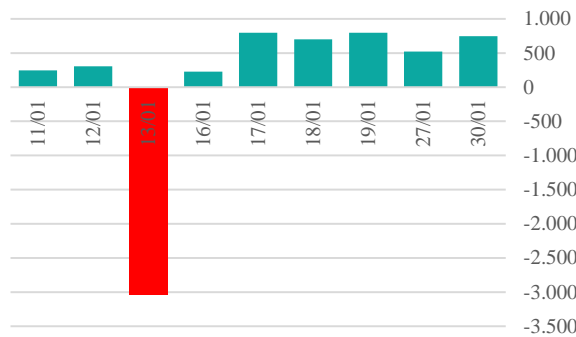
31/01/2023

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

ÁP LỰC BÁN XUẤT HIỆN MẠNH VÀO CUỐI PHIÊN,  
VNINDEX CHO TÍN HIỆU XẤU TRONG NGẮN HẠN



**Giao dịch nước ngoài trên HSX**

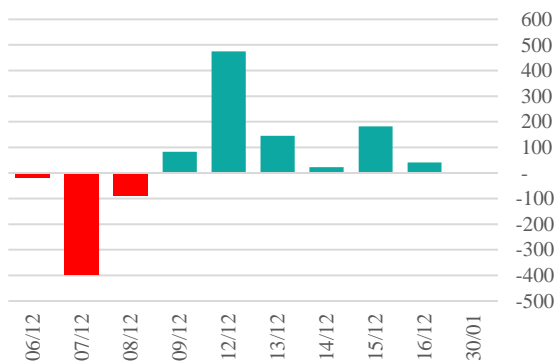


Nguồn: Fiiipro

**ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC**

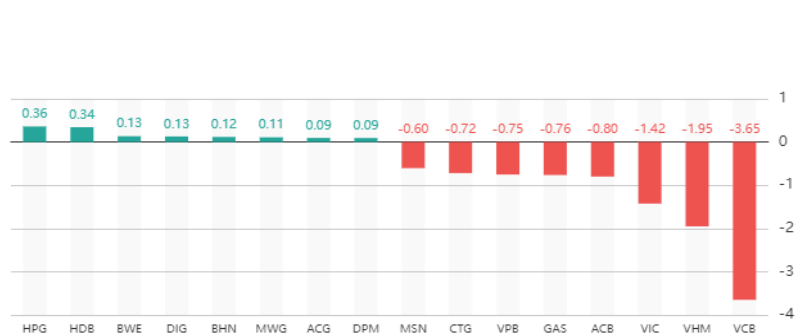
<b>Tin kinh tế trong nước</b>	<a href="#">TP Hồ Chí Minh có nhu cầu hơn 14.000 lao động sau Tết</a>
	<a href="#">Du lịch Khánh Hòa tháng lớn dịp Tết</a>
<b>Tin doanh nghiệp trong nước</b>	<a href="#">Loạt cây xăng ở Hà Nội bất ngờ ngừng bán, Bộ Công Thương c</a>
	<a href="#">GDP từng đứng thứ 86/140 thế giới</a>
	<a href="#">Sắp 'ế' trạm thu phí BOT Quốc lộ 26</a>
	<a href="#">Vinhomes báo lãi trước thuế hơn 38.600 tỷ đồng năm 2022</a>
	<a href="#">Viettel Global đạt hơn 3.000 tỷ đồng LNTT năm 2022</a>
	<a href="#">Nhiều sản phẩm vàng DOJI hút khách</a>
<a href="#">Vincom Retail (VRE) báo lãi gấp đôi</a>	
<a href="#">Dabaco (DBC) bất ngờ báo lỗ kỷ lục 79 tỷ đồng</a>	

**Giao dịch tự doanh trên HSX**



Nguồn: Fiiipro

**Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số**



31/01/2023

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

ÁP LỰC BÁN XUẤT HIỆN MẠNH VÀO CUỐI PHIÊN,  
VNINDEX CHO TÍN HIỆU XẤU TRONG NGẮN HẠN

**Chỉ số thế giới**

Dow Jones	33.978,1	0,08%
DAX	15.064,9	-0,56%
FTSE100	7.756,2	-0,12%
Nikkei 225	27.433,4	0,19%
Hang Seng	22.069,7	-2,73%

**Chỉ số hợp đồng tương lai**

US30*	33.778,0	-0,59%
DAX*	15.120,5	-0,56%
FTSE100*	7.733,5	-0,11%
Nikkei 225*	27.383,0	-0,23%
Hang Seng*	22.202,5	-2,40%

\* Số liệu của phiên liền trước

**DIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI**

<b>Tin kinh tế thế giới</b>	<a href="#">COVID-19: Trung Quốc ổn hơn, khởi lại tăng trưởng</a>
	<a href="#">Trung Quốc mở cửa trở lại có thể khiến nhu cầu dầu tăng lên</a>
	<a href="#">Bước tiến đầu tiên của ChatGPT vào ngành lập trình</a>
	<a href="#">Môi giới bất động sản Mỹ say mê ChatGPT</a>
	<a href="#">Trung Quốc tham gia "cuộc đua ChatGPT"</a>
<b>Tin hàng hóa thế giới</b>	<a href="#">Trung Quốc lọt top 3 về xuất khẩu ô tô toàn cầu</a>
	<a href="#">Khủng hoảng năng lượng sẽ chưa thể kết thúc trong năm 2023</a>
	<a href="#">Giá gạo Ấn Độ tăng lên mức cao nhất trong gần hai năm</a>
	<a href="#">Thị trường bông tăng giá có tác động gì đến dệt may</a>
	<a href="#">Các nhà sản xuất xe điện đang đua nhau 'săn lùng' nguyên liệu</a>
	<a href="#">Là vị "cứu tinh" dầu thô</a>

**Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa**

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
<b>Năng lượng</b>							
Dầu WTI	USD/thùng	79,183	-0,62%	-2,82%	2,85%	-1,58%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	2,6975	-5,32%	-2,14%	5,12%	-34,27%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2790	2,09%	-5,09%	2,84%	8,48%	PLX,OIL
<b>Kim loại quý</b>							
Vàng	USD/ounce	477500,00	0,00%	-0,32%	5,56%	-8,08%	PNJ
Bạc	USD/ounce	124,50	0,00%	0,95%	-1,32%	5,96%	PNJ
<b>Nông sản và gia súc</b>							
Đậu tương	UScent/gia	2,81	0,00%	2,37%	2,23%	-0,71%	HKB
Gạo	USD/cwt	18,31	0,00%	0,47%	-0,44%	-0,44%	TAR, LTG
Sữa	USD/cwt	1,98	0,00%	-0,05%	-5,02%	-3,46%	VNM
Cao su	JPY/Kg	19,48	0,00%	-0,89%	9,13%	-4,84%	DPR, PHR
Đường	UScent/lb	86,28	-1,34%	6,09%	6,09%	3,39%	SBT, LSS
Cà phê	UScent/lb	205,75	0,12%	6,02%	1,08%	-0,31%	CTP, DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	168,40	-0,88%	13,24%	28,32%	0,66%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	156,73	0,00%	-2,19%	-14,43%	-0,74%	DBC
<b>Mặt hàng công nghiệp</b>							
Quặng sắt	USD/tấn	4179,00	1,31%	0,00%	8,26%	3,98%	HSG, HPG
Thép	USD/tấn	23,69	0,55%	0,00%	4,40%	-1,14%	HSG, HPG

31/01/2023

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

ÁP LỰC BÁN XUẤT HIỆN MẠNH VÀO CUỐI PHIÊN,  
VNINDEX CHO TÍN HIỆU XẤU TRONG NGÀY

## THÔNG KÊ TRONG NGÀY

### Thông kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2212	-17,20 (-1,53%)	1.125,30	1.109,80	1.109,80	1.129,00	209.140
VN30F2301	-16,70 (-1,48%)	1.122,00	1.108,40	1.108,40	1.126,70	516
VN30F2303	-14,50 (-1,30%)	1.110,00	1.097,10	1.033,80	1.112,50	344
VN30F2306	-21,40 (-1,93%)	1.107,90	1.090,00	1.090,00	1.109,50	48

### Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SC5	21,4	+1,40/+7,00%	1.300
HU1	7,49	+0,49/+7,00%	100
BCE	6,42	+0,42/+7,00%	163.300
ITA	4,74	+0,31/+7,00%	3.726.600
TNC	52	+3,40/+7,00%	100

### Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
PAC	31,5	-2,35/-6,94%	21.500
CVT	36,95	-2,75/-6,93%	6.200
HOT	24,3	-1,75/-6,72%	500
EMC	11,75	-0,80/-6,37%	3.500
BTT	31,7	-2,15/-6,35%	100

### Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
CTT	15,4	+1,40/+10,00%	200
VLA	63,8	+5,80/+10,00%	100
PCG	6,6	+0,60/+10,00%	35.300
TVC	5,5	+0,50/+10,00%	829.000
PPY	8,8	+0,80/+10,00%	5.800

### Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VHL	22,5	-2,50/-10,00%	600
VCC	13,8	-1,50/-9,80%	9.000
PSE	12,4	-1,30/-9,49%	43.100
SGC	78	-8,00/-9,30%	100
KKC	8	-0,80/-9,09%	1.700

### Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
FUEVFNVD	24,09	-0,37/-1,51%	11.390.600
HPG	21,75	+0,25/+1,16%	11.305.552
SSI	21	+0,05/+0,24%	3.361.293
VND	16,25	-0,05/-0,31%	3.012.917
HDB	18,25	+0,55/+3,11%	2.586.970

### Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
DGC	58,4	-0,60/-1,02%	585.543
KDC	62	-0,50/-0,80%	390.700
NT2	27,35	-0,85/-3,01%	296.300
VNM	79,4	-0,60/-0,75%	283.670
PTB	47	+1,00/+2,17%	277.588



31/01/2023

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

ÁP LỰC BÁN XUẤT HIỆN MẠNH VÀO CUỐI PHIÊN,  
VNINDEX CHO TÍN HIỆU XẤU TRONG NGẮN HẠN**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	<a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	<a href="mailto:phuong.vu@vfs.com.vn">phuong.vu@vfs.com.vn</a>
Trần Minh Tâm	Chuyên viên phân tích	<a href="mailto:tam.tran@vfs.com.vn">tam.tran@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	<a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích	<a href="mailto:huyen.nguyen@vfs.com.vn">huyen.nguyen@vfs.com.vn</a>
Đặng Thu Hiền	Chuyên viên phân tích	<a href="mailto:hien.dang@vfs.com.vn">hien.dang@vfs.com.vn</a>

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.